

Số: 06/TB-QT&KD

Hà Nội, ngày 08 tháng 01 năm 2019

THÔNG BÁO TUYỂN SINH NĂM 2019
Chương trình đào tạo Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh (HSB-MBA)
do ĐHQGHN cấp bằng

Được thành lập từ năm 1995, Khoa Quản trị và Kinh doanh (HSB) là một trong 14 đơn vị thành viên cấp trường trong mô hình Đại học Quốc gia Hà Nội (VNU). Trong 24 năm qua, HSB luôn đi tiên phong tại Việt Nam về các chương trình đào tạo Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh (MBA) và các khóa đào tạo về quản trị và kinh doanh, hợp tác với các trường đại học hàng đầu trên thế giới như UQBS (Úc), IPAG (Pháp),.... Hiện nay, HSB đã trở thành một thương hiệu có uy tín hàng đầu tại Việt Nam với các chương trình đào tạo mới, liên ngành trình độ cử nhân, thạc sĩ và tiến sĩ.

Theo Quyết định số 3070/QĐ-ĐHQGHN ngày 14/10/2015 và Quyết định số 3772/QĐ-ĐHQGHN ngày 25/11/2016 của Giám đốc ĐHQGHN, HSB tiếp tục tuyển sinh chương trình đào tạo Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh (HSB- MBA) khóa 18 và khóa 19 với các thông tin cụ thể như sau:

1. Văn bằng Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh (HSB – MBA)

- Ngành: Quản trị Kinh doanh
- Chuyên ngành: Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh, mã số: 60 34 01 02
- Văn bằng: Bằng chính quy do Đại học Quốc gia Hà Nội cấp
- Ngôn ngữ đào tạo: tiếng Anh

2. Thời gian nhận hồ sơ: Phòng Tuyển sinh liên tục tiếp nhận hồ sơ của thí sinh trong thời gian đăng ký dự tuyển

3. Phương thức đăng ký dự tuyển:

- Ứng viên truy cập trên Cổng thông tin Tuyển sinh sau đại học - Đại học Quốc gia Hà Nội qua địa chỉ: <http://tssdh.vnu.edu.vn> và thực hiện đăng ký dự tuyển trực tiếp theo hướng dẫn (hoặc liên hệ phòng Tuyển sinh để nhận được hướng dẫn chi tiết). Thời gian đăng kí:

+ **Đợt 1:** từ 8h00 ngày 20/01/2019 đến 17h00 ngày 11/04/2019

+ **Đợt 2:** từ 8h00 ngày 27/04/2019 đến 17h00 ngày 05/09/2019

- Ứng viên đăng kí dự tuyển trực tiếp qua phòng Tuyển sinh và nộp kèm hồ sơ theo quy định

4. Thời gian phỏng vấn dự kiến:

- **Đợt 1:** Từ ngày 13 đến ngày 29/04/2019

- **Đợt 2:** Từ ngày 07 đến ngày 29/09/2019

5. Thời gian đào tạo

- Thời gian đào tạo chính thức: từ 18 đến 24 tháng, học vào sáng và chiều các ngày thứ 7 và Chủ nhật hàng tuần

- Thời gian kéo dài: 18 – 24 tháng, thời hạn bảo lưu là 24 tháng.

6. Điều kiện dự tuyển:

6.1. Điều kiện văn bằng, chứng chỉ

- **Nhóm 1:** Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành đúng hoặc phù hợp (các ngành Kinh doanh, Kinh tế học, Tài chính – Ngân hàng – Bảo hiểm, Kế toán – Kiểm toán) thì được dự tuyển mà không phải học bổ sung kiến thức.

- **Nhóm 2:** Có bằng tốt nghiệp đại học thuộc ngành gần (các nhóm ngành Quản trị - Quản lý), thí sinh **PHẢI** có chứng chỉ hoàn thành khóa học bổ sung kiến thức theo quy định của ĐHQGHN gồm 3 môn (9 tín chỉ) bao gồm:

(1) Kinh tế vĩ mô (3 tín chỉ)

(2) Quản trị học (3 tín chỉ)

(3) Nhập môn Quản trị kinh doanh (3 tín chỉ)

- **Nhóm 3:** Các thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học chính quy các ngành: Toán học, Toán tin ứng dụng, Công nghệ thông tin, Tin học ứng dụng, Quốc tế học, Quản trị dịch vụ du lịch lữ hành, Giáo dục chính trị, Ngôn ngữ Anh và các ngành thuộc nhóm ngành Khoa học chính trị, Luật, Quản lý công nghiệp, Quản lý xây dựng, Nông nghiệp, Lâm nghiệp, Thủy sản, Khoa học giáo dục, Khoa học chính trị, Xã hội học và Nhân học, Tâm lý học, Nhân văn khác.

Thí sinh **PHẢI** có chứng chỉ hoàn thành khóa học bổ sung kiến thức với chương trình gồm 12 môn (34 tín chỉ) theo quy định của ĐHQGHN, bao gồm:

(1) Kinh tế vi mô	(3 tín chỉ)
(2) Kinh tế vĩ mô	(3 tín chỉ)
(3) Quản trị học	(3 tín chỉ)
(4) Nguyên lý quản trị kinh doanh	(3 tín chỉ)
(5) Nguyên lý marketing	(3 tín chỉ)
(6) Nguyên lý kế toán	(3 tín chỉ)
(7) Quản trị tài chính	(3 tín chỉ)
(8) Quản trị nguồn nhân lực	(3 tín chỉ)
(9) Quản trị chiến lược	(3 tín chỉ)
(10) Quản trị sản xuất và tác nghiệp	(2 tín chỉ)
(11) Quản trị chất lượng	(2 tín chỉ)
(12) Toán kinh tế	(3 tín chỉ)

- **Nhóm 4:** Thí sinh là người nước ngoài: xét tuyển theo quy định của ĐHQGHN.

6.2. Điều kiện thâm niên công tác

- **Nhóm 1 và nhóm 4:** được dự tuyển ngay sau khi tốt nghiệp
- **Nhóm 2:** đạt tốt nghiệp loại Khá trở lên được dự tuyển ngay sau khi tốt nghiệp; đạt tốt nghiệp dưới loại Khá cần có ít nhất 1 năm kinh nghiệm làm việc về quản trị kinh doanh kể từ ngày được cấp bằng.
- **Nhóm 3:** cần có ít nhất 2 năm kinh nghiệm làm việc về quản trị kinh doanh kể từ ngày được cấp bằng.

6.3. Điều kiện về ngoại ngữ

Thí sinh dự tuyển phải có một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ sau đây:

- Chứng chỉ trình độ tiếng Anh cấp độ B2 hoặc bậc 4/6 (tương đương với IELTS 5.5, TOEFL 500 hoặc TOEIC 600) trở lên theo Khung tham chiếu Châu Âu trong thời hạn 2 năm tính đến ngày dự tuyển do một trung tâm khảo thí quốc tế có thẩm quyền hoặc một trường đại học trong nước đào tạo ngành ngoại ngữ tương ứng trình độ đại học cấp (Tham khảo Phụ lục 1 và Phụ lục 2).
- Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ được đào tạo ở nước ngoài mà ngôn ngữ giảng dạy bằng tiếng Anh;
- Bằng tốt nghiệp đại học ngoại ngữ, chuyên ngành tiếng Anh.

7. Hình thức xét tuyển

7.1. Quy trình xét tuyển

Hình thức xét tuyển: Dựa trên đối tượng tuyển sinh mang tính đặc thù và chuyên ngành đào tạo liên ngành, ĐHQGHN cho phép HSB tổ chức hình thức tuyển sinh đầu vào thạc sĩ chính quy theo mô hình mới và hiện đại. HSB sẽ tiến hành đánh giá hồ sơ và phỏng vấn chuyên môn của ứng viên.

- **Bước 1:** Nhận và thẩm định hồ sơ đăng ký dự tuyển theo các yêu cầu của chương trình đào tạo và các quy định của ĐHQGHN. Ứng viên đáp ứng yêu cầu về hồ sơ theo quy định sẽ được thông báo về thời gian phỏng vấn.
- **Bước 2:** Kiểm tra năng lực viết luận, đánh giá hồ sơ và phỏng vấn. Yêu cầu và mục đích của bước này bao gồm:
 - + **Viết bài luận:** Thí sinh được yêu cầu viết một bài luận ngắn trong 30 phút để kiểm tra khả năng viết luận logic bằng tiếng Anh;
 - + **Đánh giá hồ sơ và phỏng vấn:** Hội đồng tiến hành đánh giá hồ sơ; đặt câu hỏi để thí sinh trả lời (bằng tiếng Anh). Các câu hỏi kiểm tra động cơ, mục đích học tập, kinh nghiệm thực tiễn của thí sinh liên quan tới chuyên ngành dự tuyển, năng lực học tập, nghiên cứu và một số nội dung khác liên quan đến chương trình đào tạo.

7.2. Thang điểm đánh giá:

- **Thang điểm: thang điểm tối đa:** 100 điểm
- **Điểm tối thiểu để được đề nghị xét tuyển:** 50/100 điểm
- **Các tiêu chí cụ thể như sau:**
 - + **Năng lực học tập:** tối đa 30 điểm

Tiêu chí này đánh giá năng lực học tập của thí sinh thông qua kết quả học tập đã đạt được ở bậc cử nhân. Việc đánh giá và cho điểm dựa trên điểm trung bình chung các học phần ở bậc đào tạo cử nhân.

- + **Năng lực ngoại ngữ:** tối đa 10 điểm

Tiêu chí này nhằm đánh giá năng lực ngoại ngữ (tiếng Anh) của thí sinh. Việc đánh giá và cho điểm dựa vào các chứng chỉ ngoại ngữ mà thí sinh đã đạt, các khóa đào tạo tiếng Anh hoặc tốt nghiệp đại học ở nước ngoài.

- + **Kiểm tra khả năng viết luận của thí sinh:** tối đa 10 điểm

Tiêu chí này nhằm đánh giá khả năng viết luận của thí sinh, mục đích, động cơ, nhu cầu học tập của thí sinh đối với chương trình đào tạo.

- + **Phỏng vấn:** tối đa 40 điểm

Tiêu chí này nhằm đánh giá nhận thức, trình độ, hiểu biết của thí sinh về các vấn đề thuộc hoặc liên quan tới các chuyên ngành đào tạo mà thí sinh dự tuyển; khả năng giao tiếp, hiểu và diễn đạt vấn đề theo yêu cầu.

- + **Ý kiến đánh giá và ủng hộ trong thư giới thiệu, đối tượng ưu tiên (nếu có):** tối đa 10 điểm.

Tiêu chí này nhằm đánh giá về phẩm chất và năng lực của thí sinh thông qua nhận xét của các cá nhân nhà khoa học và chuyên gia đã có thời gian tiếp xúc với thí sinh; thí sinh thuộc diện ưu tiên nếu có.

8. Đối tượng và chính sách ưu tiên:

8.1. Đối tượng ưu tiên

- Có thời gian công tác hai năm liên tục trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển) tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành. Trong trường hợp này, thí sinh phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;
- Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ hai năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển) tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành;
- Thương binh, bệnh binh, người có giấy chứng nhận được hưởng chính sách như thương binh. Con đẻ của liệt sỹ, anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động, người có công với cách mạng;
- Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học được Ủy ban nhân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hóa học.

8.2. Mức ưu tiên

Người dự tuyển thuộc đối tượng ưu tiên (gồm cả người thuộc nhiều đối tượng ưu tiên) được cộng vào kết quả xét tuyển 10 điểm trong tổng số điểm của thí sinh bao gồm tất cả các phần đánh giá (thang điểm là 100 điểm).

9. Đăng ký dự tuyển và học bổ sung kiến thức:

- Thời gian đăng kí dự tuyển:
 - + **Đợt 1:** từ 8h00 ngày 20/01/2019 đến 17h00 ngày 11/04/2019
 - + **Đợt 2:** từ 8h00 ngày 27/04/2019 đến 17h00 ngày 05/09/2019
- Thời khóa biểu lớp BSKT sẽ được thông báo chi tiết đến ứng viên khi đăng ký

10. Kinh phí đào tạo

10.1 Học phí toàn khóa

- Học phí của chương trình đào tạo Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh: **128 triệu đồng / khóa**
- Học phí được đóng thành các đợt theo qui định và sẽ được thông báo sau khi nhập học.
- Học viên xuất sắc có cơ hội được nhận học bổng lên tới 300.000.000 đồng
- Học phí đã bao gồm toàn bộ chi phí đào tạo, hội thảo học tập, tham quan thực tế; chi phí cơ sở vật chất, phòng học, tài liệu; chi phí quản lý, dịch vụ teabreak...
- Học phí không bao gồm lệ phí dự tuyển đầu vào; lệ phí bảo lưu, gia hạn; lệ phí thi lại, học lại (nếu có).

10.2 Lệ phí dự tuyển năm 2019

- Lệ phí hồ sơ và đăng ký hồ sơ: 150.000 đồng/thí sinh
- Lệ phí dự tuyển: 1.000.000 đồng/thí sinh.
- Lệ phí học bổ sung kiến thức: 375.000đ/tín chỉ

11. Hồ sơ đăng ký

A. Giấy tờ bắt buộc:			
1.	Phiếu khai thông tin thí sinh dự tuyển (theo mẫu)	: 03	bản gốc
2.	Sơ yếu lý lịch có xác nhận của thủ trưởng cơ quan hoặc chính quyền địa phương nơi thí sinh cư trú, thời hạn 6 tháng tính tới ngày dự tuyển	: 01	bản gốc
3.	Giấy chứng nhận đủ sức khỏe do bệnh viện đa khoa cấp, thời hạn trong vòng 6 tháng tính tới ngày dự tuyển	: 01	bản gốc
4.	Bằng tốt nghiệp đại học	: 01	bản sao

5.	Bảng điểm đại học		01	bản sao
6.	QĐ tuyển dụng / QĐ bổ nhiệm / HĐLĐ dài hạn / ... (<i>đối với ứng viên PHẢI học bổ sung kiến thức</i>)	:	01	bản sao
7.	Giấy xác nhận thời gian làm việc tối thiểu 1 hoặc 2 năm liên tục của thủ trưởng cơ quan để chứng nhận thâm niên công tác (<i>đối với ứng viên PHẢI học bổ sung kiến thức</i>)		01	bản gốc
8.	Chứng chỉ ngoại ngữ xác nhận trình độ B2 theo khung tham chiếu châu Âu hoặc tương đương (bắt buộc đối với chương trình HSB-MBA)	:	01	bản sao
9.	Ảnh màu 4x6, chụp trong vòng 6 tháng	:	03	ảnh
B. Giấy tờ khác (nếu có):				
10	Chứng chỉ hoàn thành chương trình bổ sung kiến thức theo chuyên ngành dự thi trong thời hạn 02 năm tính tới ngày dự thi	:	01	bản sao
11	Chứng chỉ ngoại ngữ xác nhận trình độ dự tuyển đào tạo Sau đại học ở ĐHQGHN trong thời hạn 02 năm tính tới ngày dự thi	:	01	bản sao
12	CV giới thiệu đi dự thi của thủ trưởng cơ quan	:	01	bản gốc
13	Giấy tờ hợp pháp về đối tượng ưu tiên, gồm: - Giấy khai sinh hoặc CMND với đối tượng dân tộc; - Hợp đồng lao động; - Giấy xác nhận thời gian làm việc của cơ quan; - Giấy xác nhận công tác tại miền núi, hải đảo 2 năm liên tục do UBND xã, huyện xác nhận đối với đối tượng công tác 2 năm liên tục tại miền núi, hải đảo, vùng sâu;	:	01	bản sao

12. Địa chỉ liên hệ

Khoa Quản trị và Kinh doanh (HSB), Đại học Quốc gia Hà Nội

Địa chỉ: Nhà B1, số 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội

Tel: 024.7548456 – Fax: 024.7548455

Phòng Tuyển sinh – Khoa Quản trị và Kinh doanh

Địa chỉ: Tầng 2, nhà B1, số 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội

Hotline: 024. 6292.3030 – 0903.281.028

Email: hsbmba@hsb.edu.vn

Nơi nhận:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Các Sở, Ban, Ngành, UBND các tỉnh;
- Các Học viện, trường Cao đẳng, Đại học;
- Các đơn vị thuộc HSB;
- Lưu ĐT, TT&HTHV, KHTC.

CHỦ NHIỆM KHOA 





PGS.TS. Hoàng Đình Phi

PHỤ LỤC 1.

DANH SÁCH CÁC CƠ SỞ ĐÀO TẠO CẤP CHỨNG CHỈ B1, B2 ĐƯỢC CÔNG NHẬN

(Kèm theo Thông báo số 06 /TB-QTKD, ngày 08 tháng 01 năm 2019)

STT	Cơ sở đào tạo	Chứng chỉ B1, B2 được công nhận				
		Tiếng Anh	Tiếng Nga	Tiếng Pháp	Tiếng Trung	Tiếng Đức
1	Trường ĐH Ngoại ngữ - ĐHQGHN	√	√	√	√	√
2	Trường ĐH Ngoại ngữ - ĐH Đà Nẵng	√	√			
3	Trường ĐH Ngoại ngữ - ĐH Huế	√	√	√	√	
4	Trường ĐH SP TP Hồ Chí Minh	√	√	√	√	
5	Trường ĐH Hà Nội	√	√	√	√	√

PHỤ LỤC 2.

BẢNG THAM CHIẾU QUY ĐỔI MỘT SỐ CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ TƯƠNG ĐƯƠNG CẤP ĐỘ 3/6 KHUNG NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ 6 BẬC

(Kèm theo Thông báo số 06 /TB-QTKD, ngày 08 tháng 01 năm 2019)

Tiếng Anh

Khung năng lực ngoại ngữ VN	IELTS	TOEFL	TOEIC	Cambridge Exam	BEC	BULATS	CEFR
Cấp độ 4	5.5	500 PPT 173 CBT 61 iBT	600	First FCE	Busines Vantage	60	B2